



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☐; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Văn hóa học; Chuyên ngành:

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **ĐÀO HẢI TRIỀU**

2. Ngày tháng năm sinh: 12/01/1962; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Thị trấn Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Hải Dương.

5. Nơi đăng lý hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): P102 - Nhà Y2 - 138A Giảng Võ, Kim Mã, Ba Đình - Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): P102 - Nhà Y2 - 138A Giảng Võ, Kim Mã, Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:, Điện thoại di động: 0988.711.089;

E-mail: daohaitrieubthc@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm: 1991 đến năm 1992: Chủ nhiệm nhà văn hóa Trường Sĩ Quan Hậu cần

Từ năm: 1992 đến năm 1995: Trợ lý Tuyên huấn, Cục Chính trị - TCHC

Từ năm: 1996 đến năm 1998: Phó Giám đốc Bảo tàng Hậu cần - TCHC

Từ năm: 1999 đến nay: Giám đốc Bảo tàng Hậu cần - TCHC

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Bảo tàng Hậu cần - TCHC

Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Bảo tàng

Cơ quan công tác hiện nay: Bảo tàng Hậu cần, Cục Chính trị, Tổng cục Hậu cần

Địa chỉ cơ quan: Số 1/ Ngõ 178 Đình Thôn, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, HN

Điện thoại cơ quan: 069 524 582

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường ĐH VHNT Quân đội, Trường Đại học SPNTTW.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường ĐH Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Trường ĐH Văn hóa Hà Nội, Khoa Hậu cần Chiến dịch - Học viện Hậu cần.

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 09 tháng 6 năm 1998; chuyên ngành: Bảo tồn, bảo tàng

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, nước Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 18 tháng 3 năm 2003, chuyên ngành: Khoa học Xã hội và Nhân văn

Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, nước Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 29 tháng 5 năm 2012, ngành: Văn hóa học, chuyên ngành: Văn hóa học.

Nơi cấp bằng TS: Viện Văn hóa nghệ thuật Việt Nam

10. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường ĐHSPTW

11. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Văn hóa học

- Quản lý văn hóa, các thiết chế văn hóa, bảo tàng

- Tư tưởng quân sự, tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh

- Nghệ thuật quân sự Việt Nam, Hậu cần QĐND Việt Nam

12. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 04 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS

- Đã hoàn thành (số lượng) 01 đề tài NCKH cấp Bộ;

- Đã công bố (số lượng) 22 bài báo KH, trong đó 02 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Số lượng sách đã xuất bản 01 trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

1. Đào Hải Triều (6/2019), *"Xây dựng các Bảo tàng Việt Nam là Trung tâm Văn hóa: Tương lai của Lịch sử Truyền thông"*, Tạp chí Nghệ thuật Khoa Kỹ, Mã xuất bản quốc tế: ISN1004-9436, mã xuất bản trong nước: CN33-1166/TN, mã gửi bưu phẩm: 32-59.

2. Đào Hải Triều (7/2019), “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Việt Nam gắn với sự phát triển bền vững”, Tạp chí “Đẹp và thời đại”, phiên bản thành thị kỳ 8.

3. Sách: “Hệ thống Bảo tàng Quân đội: Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tác giả: TS. Đào Hải Triều, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội - 2018.

4. Đề tài khoa học cấp bộ: “Xây dựng bộ sưu tập trang phục của Quân đội Nhân dân Việt Nam, 1944 - 2000” - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn (KXT-203).

13. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Quyết định số 1665/QĐ/CTN ngày 20 tháng 11 năm 2008 tặng thưởng Huy chương Quân kỳ quyết thắng.

- Quyết định số: 1722; 1723; 1724/2007 QĐ/CTN ngày 31 tháng 12 năm 2007 về việc tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba.

- Quyết định số 3455/QĐ-HC, 18/12/2008 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2008.

- Quyết định số 1156/QĐ-HC, 24/12/2009 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2009.

- Quyết định số 1384/QĐ-HC, ngày 16 tháng 12 năm 2010 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2010.

- Quyết định số: 1379/QĐ-BQP, ngày 27 tháng 4 năm 2011 về việc tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Quyết định số: 1520/QĐ-HC, ngày 21 tháng 12 năm 2011 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2011.

- Quyết định số: 1227/QĐ-BQP, ngày 19 tháng 4 năm 2012 về việc tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Bộ Quốc phòng”.

- Quyết định số: 1194/QĐ-TCHC, ngày 12 tháng 12 năm 2012 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2012.

- Quyết định số: 932/QĐ-HC, ngày 20 tháng 12 năm 2013 về việc tặng thưởng các danh hiệu thi đua trong phong trào thi đua Quyết thắng 2013.

- Quyết định số: 1335/QĐ-TTg, ngày 09 tháng 8 năm 2014 về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng Quân đội cùng cố Quốc phòng.

- Quyết định số: 611/QĐ-HC, ngày 25 tháng 9 năm 2014 về việc tặng thưởng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua Quyết thắng, giai đoạn (2009-2014).

- Quyết định số: 969/QĐ-HC, ngày 04 tháng 12 năm 2015 về việc khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2015.

- Quyết định số: 1021/QĐ-HC, ngày 09 tháng 12 năm 2016 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2016.

- Quyết định số: 745/QĐ-HC, ngày 13 tháng 12 năm 2017 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2017.

- Quyết định số: 5781/QĐ-BQP, ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Quyết định số: 444/QĐ-HC, ngày 09 tháng 8 năm 2017 về việc tặng Bằng khen của Tổng cục Hậu cần vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Quyết định số: 712/QĐ-HC, ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2018.

- Quyết định số: 1908/QĐ-BQP, ngày 24 tháng 5 năm 2018 về việc tặng Bằng khen của Bộ Quốc phòng.

- Quyết định số: 641/QĐ-HC, ngày 21 tháng 11 năm 2018 về việc tặng Bằng khen của Tổng cục Hậu cần trong thực hiện phong trào thi đua Quyết thắng, giai đoạn 2013 - 2018.

- Quyết định số: 606/QĐ-BVHTTDL, ngày 21 tháng 12 năm 2019 về việc tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch cho cá nhân vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tờ trình số: 34/TTr-CT về việc đề nghị tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá)

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số: 6 năm.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2014 - 2015					ĐH		186
2	2015 - 2016					ĐH		180
3	2016 - 2017					ĐH		258.5
4	2017 - 2018					ĐH		314
5	2018 - 2019	Chính		HD luận văn ThS		ĐH		607.85

3. Ngoại ngữ:

3.1 Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐;

- Học ĐH ☐; Tại nước:.....; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ ; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐;

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ Tiếng Anh trình độ C, được đào tạo và cấp chứng chỉ tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Đặng Thị Thu Hiền		x	x		2016 - 2018	Trường ĐH SPNTTW	6/2019

2	Phan Thị Hiền		x	x		2016 - 2018	Trường ĐH SPNTTW	6/2019
3	Nguyễn Văn Hiếu		x	x		2016 - 2018	Trường ĐH SPNTTW	6/2019
4	Đỗ Trung Hiếu		x	x		2016 - 2018	Trường ĐH Văn hóa HN	7/2019

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Hệ thống Bảo tàng Quân đội: Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	CK	Nhà xuất bản chính trị Quốc Gia Sự Thật 2018	01	MM	
2	Những Kỷ vật Hậu cần Quân đội	CK	Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân 2014	08	Chịu trách nhiệm hoàn chỉnh bản thảo	
3	60 năm truyền thống Cục Chính trị - TCHC (1951-2011)	TK	Nhà xuất bản Quân đội nhân dân 2011	06	CB phần biên soạn	
4	60 năm truyền thống Bảo tàng Hậu cần	TK	2019	09	Phó Trưởng ban biên soạn	

50 năm Công tác Đảng, Công tác Chính trị Tổng cục Hậu cần (1951-2001)	TK	2001	03	CB phần biên soạn	
---	----	------	----	-------------------	--

6. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS)

Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
Giai đoạn I							
Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác Hậu cần Quân đội	01	Tạp chí Xây dựng Đảng		7		5 - 6	2000
Hồ Chí Minh - Nhà văn hóa kiệt xuất	01	Tạp chí Cộng sản		9		16 - 19	2004
Tăng cường khối đoàn kết thống nhất trong Đảng	01	Tạp chí Cộng sản		10		3 - 6	2007
Ngành Hậu cần Quân đội với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"	01	Tạp chí Cộng sản		788		99 - 102	2008

Hệ thống Bảo tàng Quân đội với việc tuyên truyền giáo dục tư tưởng đoàn kết Quốc tế ba nước Đông Dương của Chủ tịch Hồ Chí Minh	01	Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á		2(131)		51 - 56	2011
Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thông qua hệ thống trưng bày của các bảo tàng trong Quân đội	01	Tạp chí Thế giới di sản		5(56)		55 - 57	2011
Các trưng bày chuyên đề Hồ Chí Minh của các bảo tàng trong Quân đội	01	Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á		4(133)		59 - 61	2011
Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục tư tưởng Quân sự Hồ Chí Minh trong Hệ thống Bảo tàng Quân đội	01	Tạp chí Nghệ thuật Quân sự Việt Nam		3(127)		16-19	2011
Bảo tàng Hậu cần kết nối trường học, lễ hành	01	Tạp chí Bảo tàng văn hóa dân tộc Việt Nam					2016
Giai đoạn II							
Bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa Việt Nam phát triển bền vững	01	Tạp chí “Nghệ thuật Khoa kỹ của Trung Quốc”					2019
Xây dựng các Bảo tàng Việt Nam là Trung tâm văn hóa - Tương lai của lịch sử truyền thông	01	Tạp chí “Vẻ đẹp và thời đại” của Trung Quốc					2019

Vận dụng sáng tạo những lời dạy và Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thực tiễn xây dựng ngành Hậu cần giai đoạn hiện nay	01	Tạp chí Hậu cần Quân đội					2019
Quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo của Việt Nam	01	Tạp chí Quân sự, Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu QĐND Việt Nam					2019
Bài học thực tiễn sâu sắc từ những kinh nghiệm công tác hậu cần trong tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 - một số vấn đề đặt ra trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc	01	Tạp chí nghiên cứu khoa học cần Quân sự Việt Nam - Học viện Hậu cần					2019
Công tác sưu tầm tài liệu, hiện vật của ngành hậu cần quân đội	01	Tạp chí Thế giới di sản			6-2019 (153)		2019
Tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc	01	Tạp chí nghệ thuật quân sự			04 7-8/2019		2019
Bảo tàng Hậu cần QĐND Việt Nam thực hiện tốt chức năng tuyên truyền giáo dục với công chúng	01	Tạp chí văn hóa nghệ thuật			421 07-2019		2019
Hiện vật xe ô tô "Quốc tế", bảo vật quốc gia của Bảo tàng Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam	01	Tạp chí Văn hiến Việt Nam					2019

Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành Hậu cần Quân đội	01	Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật					2019
Bảo tàng Hậu cần, 60 năm lưu giữ lịch sử, truyền thống ngành Hậu cần Quân đội	01	Tạp chí Hậu cần Quân đội		2 (685)		26 - 27	2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS:

1. Đào Hải Triều (6/2019), “*Xây dựng các Bảo tàng Việt Nam là Trung tâm Văn hóa: Tương lai của Lịch sử Truyền thông*”, Tạp chí Nghệ thuật Khoa Kỹ, Mã xuất bản quốc tế: ISN1004-9436, mã xuất bản trong nước: CN33-1166/TN, mã gửi bưu phẩm: 32-59.

2. Đào Hải Triều (7/2019), “*Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Việt Nam gắn với sự phát triển bền vững*”, Tạp chí “Đẹp và thời đại”, phiên bản thành thị kỳ 8.

7. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

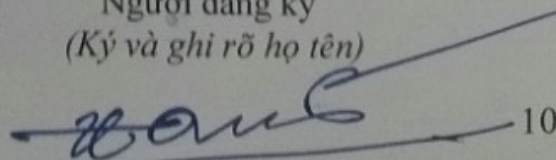
- Thời gian được cấp bằng TS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2019

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Đào Hải Triều

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

Đại tá, TS. Đào Hải Triều ngoài vai trò là Thủ trưởng Bảo tàng Hậu cần còn là một nhà khoa học tham gia giảng dạy và hướng dẫn nhiều học viên cao học.

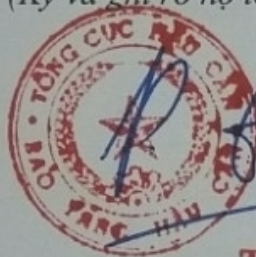
Đại tá, TS. Đào Hải Triều hội đủ phẩm chất của một sỹ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, luôn gương mẫu, chấp hành tốt nội quy của Đảng và Nhà nước, có nhiều cống hiến trong sự nghiệp đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo tàng, văn hóa nghệ thuật, hậu cần quân đội.

Với năng lực, phẩm chất, kinh nghiệm quản lý, giảng dạy và nghiên cứu khoa học, Đại tá, TS. Đào Hải Triều có đủ điều kiện đề xét công nhận PGS năm 2019.

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**Trung tá
PHẠM THANH HÀ**